

Bản án số: 34/2024/HS-ST

Ngày: 21 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Dương Văn Quý

2/Bà Lê Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Phú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 330/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2024/HSST-QĐ ngày 24/01/2024 đối với bị cáo:

Đỗ Thành T; sinh năm: 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A ấp D, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Thanh H và bà: Trần Thị M; có vợ: Nguyễn Thị Ngọc L (đã ly thân và bỏ nhà đi) và 01 con sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: 01 (Ngày 14/3/2023 bị Công an xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Quyết định số 7353/QĐ-XPHC); nhân thân: Không tốt; bị bắt giữ ngày: 23/6/2023.

(Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Bà Nguyễn Thị Thúy K – Sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: D Ô C, khu B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

2/Công ty cổ phần S (văng mặt)

Địa chỉ: Khu công nghiệp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 35 ngày 23/6/2023, Công an xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn trên đường tuần tra đến trước nhà số 2/211B ấp Tân Lập, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Đỗ Thành T đang ngồi trên xe máy biển số 62H5-4670 có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra và phát hiện T đang cầm trong tay phải 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m₁, m₂), theo T khai là ma túy để bán cho người khác giúp đối tượng tên Quậy. Vụ việc được Công an xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn điều tra, làm rõ.

Tại kết luận giám định số: 6878/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh ngày 30/6/2023 kết luận:

- Tinh thể không màu ký hiệu m₁ cần giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2059 g loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu ký hiệu m₂ cần giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,4813 g loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/6/2023, đối tượng tên Q qua xác minh có tên thật là Lữ Hương T1 (Sinh năm: 1999, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A ấp L, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh) gọi điện thoại cho T đến khu vực bờ kênh thuộc Tổ 84A, ấp Tân Lập, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn gặp Q để lấy ma túy mang đi giao cho người mua tại khu vực gần nhà nghỉ Lê Hoàng - địa chỉ: số 2/211B ấp Tân Lập, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn; sau khi nhận ma túy, T điều khiển xe máy đến địa chỉ trên đợi, khi nào có người mua ma túy thì Q sẽ gọi điện chỉ cho T giao ma túy; đến khoảng 14 giờ 35 phút thì T bị Công an kiểm tra và bắt giữ như trên. Ngoài ra trước đó khoảng 01 tuần, T cũng đã bán giúp ma túy cho Q tại địa điểm trên. Sau khi bán giúp ma túy cho Q thì Q trả công cho T bằng ma túy để T sử dụng

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi đối tượng tên Q đưa ma túy cho T tại địa chỉ A ấp L, xã T, huyện H, Cơ quan điều tra không thu giữ gì. Xác minh đối tượng tên Q không có mặt tại địa chỉ trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã ra quyết định truy tìm, khi nào phát hiện, làm rõ và xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

Đối với: 02 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong ghi số vụ 1402/23 (là ma túy); 01 Điện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng là phương tiện dùng vào việc phạm tội; 01 xe gắn máy biển số 62H5-4670 (số khung: VHTPCG012HT-014264, số máy: VDGZS152FMH-KM-017431), qua xác minh xe biển số 62H5-4670 và số máy: VDGZS152FMH-KM-017431 do bà Nguyễn Thị Thúy K đứng tên giấy đăng ký xe và sau đó bán lại cho một người nam thanh niên (không rõ lai lịch), xác minh xe có số khung: VHTPCG012HT-014264 do Công ty cổ phần S đứng tên giấy đăng ký xe và sau đó cũng bán cho người khác (không rõ lai lịch do thời gian đã quá lâu); Công an huyện Hóc Môn đã tạm giữ lại.

Tại Cáo trạng số 308/CT-VKSH.HM ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Đỗ Thành T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo, xử phạt bị cáo: Đỗ Thành T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do hoàn cảnh khó khăn (vợ không còn sống chung và bỏ nhà đi, trong khi đó bị cáo nuôi con nhỏ).

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến tranh luận gì.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo,

người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định về ma túy, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Đỗ Thành T cất giữ trái phép: $0,2059g + 0,4813g = 0,6872g$ Methamphetamine, nhằm mục đích để bán lại cho người khác, chiếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ thì đó là chất ma túy ở thể rắn; do vậy, bị cáo Đỗ Thành T bị truy tố và xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với lần bán gúp ma túy cho Q trước đó khoảng 01 tuần cũng tại địa điểm bắt giữ như đã nêu trên, xét thấy ngoài lời khai của T không còn chứng cứ chứng minh cho lần thực hiện hành vi tội phạm này; do vậy, khi nào truy tìm được đối tượng Q, sẽ làm rõ và xem xét trách nhiệm hình sự lần thực hiện hành vi tội phạm này của T cùng với đối tượng Q.

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: “Giảm ma túy, giảm mại dâm, giảm tội phạm”. Hành vi đó của bị cáo là nguy hại cho xã hội, đã

xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng và bản thân bị cáo phải nuôi con nhỏ trong khi vợ bỏ đi không còn sống chung; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do mới bị kết án lần đầu và hoàn cảnh gia đình đáng thương (bị cáo phải nuôi con nhỏ trong khi đó vợ đã bỏ đi không còn sống chung).

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 gói niêm phong ghi số vụ 1402/23 (bên trong có chứa chất ma túy) và 01 biển số 62H5-4670 là vật lưu hành bất hợp pháp; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 chiếc xe gắn máy (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: Dream, số loại:/, màu sơn: /, dung tích xi lanh: /, số khung: VHTPCG012HT-014264, số máy: VDGZS152FMH-KM-017431), lưu hành không hợp pháp trong khi đó là phương tiện mà bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 điện thoại di động Samsung cũ đã qua sử dụng, là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thành T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Hình phạt:

Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2023.

Hình phạt bổ sung:

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

4. Nội dung khác:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 1402/23 và 01 biển số 62H5-4670.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe gắn máy (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: Dream, số loại:/, màu sơn: /, dung tích xi lanh: /, số khung: VHTPCG012HT-014264, số máy: VDGZS152FMH-KM-017431); 01 điện thoại di động Samsung cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng và tài sản theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/11/2023 giữa Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền và thời hạn kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND H.HM; (5)
- Công an H.HM; (2)
- Chi cục THADS H.HM; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

Nguyễn Triệu Luật